

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày: 13-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Mạnh Quyết.

Ông Nguyễn Hữu Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1982. Giới tính: Nam. Nơi sinh: Long An. Tên gọi khác: M. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp BM, xã ML, huyện TT, tỉnh Long An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Làm thuê. Cha: Nguyễn Văn T (chết). Mẹ: Nguyễn Thị M1, sinh năm 1961. Vợ: Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1993. Có 02 đứa con: Lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

Ngày 25/5/2015, bị Công an xã Mỹ Lạc, huyện Thủ Thừa xử phạt 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (chưa đóng phạt).

Ngày 29/4/2022, bị UBND xã Mỹ Lạc, huyện Thủ Thừa xử phạt 2.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa đóng phạt).

Ngày 24/5/2022, bị UBND xã Mỹ Thạnh, huyện Thủ Thừa xử phạt 2.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa đóng phạt).

Nhân thân: Ngày 23/02/2000, bị TAND Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 14 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”.

Ngày 17/9/2015, bị TAND huyện Thủ Thừa xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 09/01/2015, bị UBND huyện Thủ Thừa ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng về hành vi “Nghiện ma túy”.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa từ ngày 04/11/2022 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phạm Ngọc L1**, sinh năm 2002. Giới tính: Nam. Nơi sinh: Long An. Tên gọi khác: Không. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp BM, xã ML, huyện TT, tỉnh Long An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Làm thuê. Cha: Phạm Ngọc T1, sinh năm 1980. Mẹ: Mai Thị Lý N, sinh năm 1982. Em: Phạm Mai Khả A, sinh năm 2013.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

Ngày 29/4/2022, bị UBND xã Mỹ Lạc, huyện Thủ Thừa xử phạt 2.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa đóng phạt).

Ngày 24/5/2022, bị UBND xã Mỹ Thạnh, huyện Thủ Thừa xử phạt 2.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa đóng phạt).

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa từ ngày 04/11/2022 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Ông Lê Văn T2, sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp BM, xã ML, huyện TT, tỉnh Long An. (vắng mặt)

2. Ông Lê Minh H1, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp X, xã MT, huyện TT, tỉnh Long An. (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Tiến D, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp BM, xã ML, huyện TT, tỉnh Long An. (có mặt)

2. Ông Đoàn Thanh L2, sinh năm 1963; Địa chỉ: Ấp Y, xã MT, huyện TT, tỉnh Long An. (vắng mặt)

3. Bà Hồ Thị L3, sinh năm 1971; Địa chỉ: Ấp 2, xã Mỹ Thạnh, huyện TT, tỉnh Long An. (vắng mặt)

4. Ông Phạm Ngọc T3, sinh năm 1980; Địa chỉ: Ấp BM, xã ML, huyện TT, tỉnh Long An. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L và Phạm Ngọc L1 đều có 02 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản chưa chấp hành xong. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/9/2022, L1 rủ L đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, L đồng ý. Lúc này, L1 và L nhìn thấy phía trước nhà ông Lê Văn T1, ở ấp BM, xã ML, huyện TT có 01 cây mai trồng trong chậu, không người trông coi, cả hai thống nhất lấy cây mai, L1 về nhà lấy xe mô tô biển kiểm soát 62G1-148.52. Sau đó, L1 và L đưa cây mai lên xe, L1 điều khiển xe mô tô còn L ngồi phía sau ôm cây mai đem bán cho ông Đoàn Thanh L2, ngụ Ấp Y, xã MT, huyện TT được 100.000đ. L và L1 chia nhau mỗi người 50.000đ (đã tiêu xài hết). Tại cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Thủ Thừa, Nguyễn Văn L và Phạm Ngọc L1 đã thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 915/KL-HĐĐG ngày 10/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thủ Thừa kết luận: Giá trị 01 cây mai cao khoảng 70cm, hoành (chu vi) 21cm, đặt trong chậu nhựa tại thời điểm ngày 20/9/2022 là 140.000đ.

Ngoài ra, Phạm Ngọc L1 còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 31/10/2022, Phạm Ngọc L1, đang đi bộ tại khu vực chợ BM, xã ML thì gặp Phạm Tiến D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68T1-313.14 chạy đến, L1 và D nói chuyện với nhau. Lúc này, D rủ L1 đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, L1 đồng ý. D điều khiển xe mô tô 68T1-313.14 chở L1 đi trên đường tỉnh 837 từ xã ML về xã MT. L1 và D phát hiện phía trước nhà anh Lê Minh H1, ngụ ấp X, xã MT có để 01 cái bình xịt bằng inox và 01 bàn tròn (dạng xếp) bằng inox, không người trông coi, L1 và D thống nhất lấy trộm bình xịt và bàn tròn. Trước tiên, L1 lấy trộm bình xịt rồi cả hai đem đến vừa phế liệu 3T của bà Hồ Thị L3 ở ấp Z, xã MT bán được 70.000đ (cả hai đã tiêu xài hết). Sau đó, cả hai quay lại nhà anh H1 tiếp tục lấy trộm 01 bàn tròn. Trên đường L1 và D đem bán đi tiêu thụ thì bị người dân phát hiện, bắt giữ giao cho cơ quan Công an cùng tang vật.

Tại kết luận định giá tài sản số 1209/KL-HĐĐG ngày 18/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thủ Thừa kết luận: Giá trị 01 bình xịt thuốc có dung tích 16 lít, bằng kim loại inox tại thời điểm ngày

31/10/2022 là 165.000đ. Giá trị 01 cái bàn xếp, mặt tròn có đường kính 1,2m, bằng kim loại inox tại thời điểm ngày 31/10/2022 là 496.000đ, tổng số tiền là 661.000đ.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 10/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L và Phạm Ngọc L1, về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn L và Phạm Ngọc L1, về tội “Trộm cắp tài sản”. Trong phần luận tội ông Kiểm sát viên đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điều 17; Điều 38; Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Áp dụng: Điều 17; Điều 38; Điều 50, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L1 từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, các bị cáo không tranh luận mà xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời còn phù hợp với sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở khẳng định: Nguyễn Văn L và Phạm Ngọc L1, đều có 02 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 20/9/2022, Nguyễn Văn L và Phạm Ngọc L1 đã thực hiện hành vi lấy trộm 01 cây mai trị giá 140.000đ của ông

Lê Văn T1, ở ấp BM, xã ML, huyện Thủ Thừa. Ngày 31/10/2022, Phạm Ngọc L1 tiếp tục cùng với Phạm Tiến D thực hiện hành vi lấy trộm 01 cái bình xịt bằng inox và 01 bàn tròn bằng inox tổng trị giá 661.000đ của anh Lê Minh H1 tại ấp C, xã MT, huyện TT. Do đó hành vi của bị cáo L và bị cáo L1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn L và bị cáo Phạm Ngọc L1 là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ tài sản của người khác luôn được pháp luật bảo vệ, nhưng nhằm để thỏa mãn nhu cầu cá nhân các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây mất an ninh, trật tự ở địa phương. Tuy giá trị tài sản không lớn nhưng bị cáo L, bị cáo L1 là người có nhiều tiền sự. Ngoài ra, bị cáo L là người có nhân thân xấu, riêng bị cáo L1 phạm tội 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân của các bị cáo và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thấy cần phải áp dụng cho bị cáo L, bị cáo L1 hình phạt tù để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Vụ án có tính đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, trong đó L1 là người chủ mưu, rủ rê lôi kéo L thực hiện tội phạm và phạm tội 02 lần vì vậy cần phải áp dụng cho L1 hình phạt nghiêm khắc hơn.

Khi lượng hình cũng xem xét thấy trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng tài sản chiếm đoạt giá trị không lớn và đã thu hồi không gây thiệt hại cho bị hại. Do đó, chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[4] Đối với Phạm Tiến D, vào ngày 31/10/2022 đã cùng Phạm Ngọc L1 thực hiện hành vi lấy trộm 01 cái bình xịt bằng inox và 01 bàn tròn bằng inox tổng trị giá 661.000đ của ông Lê Minh H1, Phạm Tiến D chưa bị xử lý về hành vi chiếm đoạt. Do đó, hành vi của D chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa chuyển hồ sơ của D đến Công an xã Mỹ Thạnh để xử lý theo quy định là đúng pháp luật.

[5] Đối với ông Đoàn Thanh L2 đã mua cây mai và bà Hồ Thị L3 đã mua 01 cái bình xịt bằng inox. Tuy nhiên, ông L2 và bà L3 không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa

không tuy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Đoàn Thanh L2 và bà Hồ Thị L3 là đúng quy định.

[5] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã phản ánh đúng hành vi mà bị cáo L, bị cáo L1 đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị của ông Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra vụ án, ông Lê Văn T1 và ông Lê Minh H1 đã nhận lại tài sản bị trộm. Ông T1, ông H1 không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét. Ông Đoàn Thanh L2 có đưa cho L và L1 100.000đ và bà Hồ Thị L3 có đưa cho L1 và D 70.000đ, tuy nhiên quá trình điều tra ông L2 và bà L3 không yêu cầu L, L1 và D trả lại số tiền này nên không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa có thu giữ tang vật liên quan đến vụ án gồm:

01 cây mai cao khoảng 70cm, hoành (chu vi) 21cm, đặt trong chậu nhựa, hiện đã trả lại cho ông Lê Văn T1.

01 bình xịt thuốc có dung tích 16 lít, bằng kim loại inox và 01 cái bàn xếp, mặt tròn có đường kính 1,2m, bằng kim loại inox. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã trả lại cho anh Lê Minh H1.

Xe mô tô biển kiểm soát 62G1-148.52, là tài sản của ông Phạm Ngọc T3 (cha ruột Phạm Ngọc L1). Khi L1 sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 62G1-148.52 chở L đi trộm cắp tài sản ông T3 không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã trả lại cho ông Phạm Ngọc T3.

Xe mô tô biển kiểm soát 68T1-313.14 là tài sản của chị Nguyễn Thị Nuôi E (vợ của Phạm Tiến D). Ngày 31/10/2022 D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68T1-313.14 đi trộm cắp tài sản chị E không biết. Mặt khác, hành vi của D chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa xe mô tô biển kiểm soát 68T1-313.14 đến Công an xã Mỹ Thạnh xử lý theo quy định là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn L và Phạm Ngọc L1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 09 (Chín) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 04/11/2022.

Áp dụng a khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L1 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 04/11/2022.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Văn L và Phạm Ngọc L1 45 ngày kể từ ngày tuyên án 13/02/2023 để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L và bị cáo Phạm Ngọc L1 mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo L, L1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông D, ông T3 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13-02-2023). Bị hại là ông T1, ông H1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông L2, bà L3 vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Công an huyện Thủ Thừa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Quân